

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 30 – 6 - 2023
V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thủy

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Như
2. Bà Hoàng Thị Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 106/2023/TLST – HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 31/5/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trương Thị H, sinh năm 1996

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 5, xã Đồng N, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Kiệt, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 5, xã Đồng N, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước

(Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và biên bản ghi lời nguyên đơn chị Trương Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Nguyễn Văn K kết hôn năm 2014, đến năm 2015 mới đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 46 ngày 17/11/2015 của Ủy ban nhân dân xã Đồng N, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng chung sống đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm nên thường xảy ra cãi vã, vợ chồng không có sự quan tâm, lo lắng cho nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, anh K có khi đánh đập chị H. Nay xác định không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống nên chị H yêu cầu ly hôn với anh Kiệt.

Về con chung: Chị H và anh K có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Thùy L, sinh

ngày 08/02/2014 và Nguyễn Ngọc Khánh Th, sinh ngày 25/10/2020. Khi ly hôn chị H yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải bị đơn anh Nguyễn Văn K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh K và chị H kết hôn năm 2014, đến năm 2015 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng N, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước. Quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, cãi vã. Anh K cho rằng chị H có quan hệ bất chính với người đàn ông khác nên mâu thuẫn vợ chồng càng trầm trọng hơn. Anh K có đánh chị H do chị H chửi bới, xúc phạm anh K. Tuy nhiên, do anh K còn thương vợ con nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh K có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Thùy L, sinh ngày 08/02/2014 và Nguyễn Ngọc Khánh Th, sinh ngày 25/10/2020. Nếu ly hôn anh K yêu cầu được nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc Thùy L, đối với con chung Nguyễn Ngọc Khánh Th anh K đồng ý giao cho chị H nuôi dưỡng. Anh K không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chị H yêu cầu ly hôn, anh K không đồng ý ly hôn nhưng thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn. Do chị H cương quyết yêu cầu ly hôn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị Trương Thị H ly hôn với anh Nguyễn Văn K. Giao con chung Nguyễn Ngọc Thùy L và Nguyễn Ngọc Khánh Th cho chị H nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Trương Thị H yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn K, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Hón Quản, nên đây là vụ án Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Chị H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị H. Bị đơn Nguyễn Văn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh K.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Văn K tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã Đồng N, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước theo Giấy chứng nhận kết hôn số 46 ngày 17/11/2015 nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Chị H xác định quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng và kéo dài không thể hòa giải, vợ chồng không có sự quan tâm lẫn nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Anh K cũng thừa quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, khi vợ chồng cãi nhau anh K có đánh chị H. Hội đồng xét xử thấy rằng, tuy anh K không đồng ý ly hôn nhưng chị H cương quyết yêu cầu được ly hôn, điều này cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể hòa giải, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị H ly hôn với anh K.

[3] Về con chung và cấp dưỡng: Chị H yêu cầu nuôi cả hai con chung Nguyễn Ngọc Thùy L, sinh ngày 08/02/2014 và Nguyễn Ngọc Khánh Th, sinh ngày 25/10/2020. Anh K có nguyện vọng được nuôi con Nguyễn Ngọc Thùy L, đồng ý giao con chung Nguyễn Ngọc Khánh Th dưới 36 tháng tuổi cho chị H nuôi dưỡng. Tại biên bản ghi lời khai con chung thì cháu Nguyễn Ngọc Thùy L có nguyện vọng được ở cùng mẹ nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao cả hai con chung cho chị H nuôi dưỡng.

Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị H, anh K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn chị Trương Thị H phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị H ly hôn với anh Nguyễn Văn K.
2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc Thùy L, sinh ngày 08/02/2014 và Nguyễn Ngọc Khánh Th, sinh ngày 25/10/2020 cho chị Trương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không giải quyết.

Không ai được quyền cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì quyền lợi của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng hoặc người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Nguyên đơn chị Trương Thị H phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0014549 ngày 04/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản
- Các đương sự
- Nơi ĐKKH
- CCTHADS huyện Hớn Quản
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Thủy